

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

-----o0o-----

Bản án số: **40** /2018/HSST
Ngày 15 tháng 8 năm 2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Bình Phụng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hoàng Văn Đàm**
2. Ông **Nguyễn Chí Đức**

- Thư ký phiên toà: Ông **Lương Anh Tuấn** - Thư ký TAND huyện Phù Ninh

- Đại diện VKSND huyện Phù Ninh tham gia phiên toà: Bà: **Nguyễn Thúy Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quốc Q** - Sinh ngày 09/10/1985; Nơi ĐKKHKT: Khu 13, xã P, huyện N, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vũ Sơn H - Sinh năm: 1958; Con bà: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1961; Vợ: không có; Con: 01 con, sinh năm: 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 Tiền án (Bản án hình sự sơ thẩm số: 246/2014/HSST ngày 23/9/2014 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 27/4/2016); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Quốc Q bị Viện kiểm sát dân huyện Phù Ninh truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Hồi 20 giờ ngày 03/3/2018 tại Khu 4, xã Đạo, huyện N, Phú Thọ phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang Vũ Quốc Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy đá với mục đích để bán. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Q khai nhận là 02 gói ma túy đá); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng kèm thẻ sim số 0942.870.498; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 19P1- 229.57; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.400.000 đồng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở UBND xã Đ lập biên bản, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/3/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nilon màu trắng thu giữ của Vũ Quốc Q. Tại bản kết luận giám định số 306/KLGĐ ngày 06/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết

luyện: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) là 0,616 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 08/3/2017, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ (PC47) đã chuyển hồ sơ vụ án trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Quốc Q khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 03/03/2018, Vũ Quốc Q cầm theo 02 gói ma túy đá đi từ nhà đến khu vực chợ Đ thuộc khu 4, xã Đ – huyện N - Phú Thọ với mục đích để bán lấy tiền. Khi đến nơi Q dừng xe và đứng ở ven đường thì có lực lượng công an đến kiểm tra, Q hoảng sợ nên đã vứt bỏ 02 gói ma túy đá đang cầm trên tay xuống nền đường nhưng đã bị lực lượng công an phát hiện thu giữ.

Ngoài hành vi tàng trữ với mục đích để bán như trên, quá trình điều tra còn xác định Q đã có hai lần bán ma túy đá cho Bùi Quang C, sinh năm 1987, HKTT: Khu 12, xã T - huyện N - Phú Thọ, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 13/02/2018, C gọi điện thoại cho Q hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Q đồng ý nhưng hẹn C khi nào có ma túy thì sẽ gọi điện cho C để bán ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho Q hỏi mua ma túy thì Q hẹn C đến khu vực công trường THCS xã Tiên Phú - Phù Ninh - Phú Thọ. Tại đây, C hỏi mua của Q 02 gói ma túy đá và đưa cho Q 1.000.000 đồng. Q đồng ý cầm tiền rồi đưa cho C 02 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá C về nhà sử dụng một mình hết.

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 20/02/2018 Bùi Quang C đến phòng trọ của Kiều Anh T tại khu 6, xã Đ - N - Phú Thọ chơi. Sau đó cả hai thống nhất mỗi người góp 500.000 đồng để mua ma túy đá về cùng sử dụng. C đưa cho T 500.000 đồng rồi về nhà. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho Q hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Q đồng ý hẹn C đến khu vực ngã ba xóm Cả thuộc khu 12, xã T - N - Phú Thọ để bán ma túy. Khoảng 20 phút sau Q gặp C tại điểm hẹn, Q đưa cho C 01 gói ma túy đá, C cầm gói ma túy đá nhưng không có tiền trả cho Q nên bảo Q chờ đến phòng trọ của T để lấy tiền. Đến nơi, T đưa cho C 1.000.000 đồng, C cầm tiền rồi đưa lại cho Q 1.000.000 đồng. Sau đó C lấy gói ma túy mua được ra sử dụng tại phòng trọ của T, Q hút hai hơi rồi về trước còn C và T sử dụng hết số ma túy còn lại.

Ngoài bán ma túy cho C, Q khai còn bán ma túy cho Ngô Mạnh T1, sinh năm 1989, HKTT: Khu 12, xã T - huyện N - Phú Thọ khoảng 05 lần nhưng Q không nhớ thời gian cụ thể.

Về nguồn gốc số ma túy bán và bị thu giữ trên, Vũ Quốc Q khai nhận từ ngày 01/2/2018 đến 03/3/2018, Q đã mua 05 lần với tổng số tiền 9.000.000 đồng của một người đàn ông tên T2 ở Hà Nội, có vài lần gặp mặt nhưng không biết địa chỉ cụ thể, không nhớ số điện thoại liên lạc. Mục đích Q mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán cho C và T như nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Quốc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra, Bùi Quang C khai nhận mua ma túy đá của Q 03 lần vào các ngày 13/2/2018; 20/2/2018 và ngày 25/2/2018, nhưng Q không thừa nhận việc bán ma túy cho C vào ngày 25/2/2018. Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập C đến làm việc, nhưng C không có mặt ở địa phương, gia đình không biết C đi đâu, làm gì nên chưa có căn cứ xác định ngày 25/2/2018 C mua ma túy của Q.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Quang C và Kiều Anh T, Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH.

Đối với Ngô Mạnh T1- sinh năm 1989; HKTT: Khu 12, xã T - huyện N - Phú Thọ cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng T1 không có mặt ở địa phương, gia đình và chính quyền không biết T1 đi đâu làm gì. Vì vậy không làm rõ được hành vi Q bán ma túy cho T1, nên không đề cập xử lý đối với Q về các hành vi này.

Đối với người đàn ông bán ma túy đá cho Q, Q khai tên là T2 ở Hà Nội nhưng Q không biết địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát: 19P1-229.57 thu giữ của Vũ Quốc Q. Quá trình xác minh chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1993; HKTT: Khu 12, xã T, huyện N, tỉnh Phú Thọ. Ngày 13/02/2018 chị H đem chiếc xe trên đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Vũ Quốc T3 - sinh năm 1983 ở khu 10, xã T, huyện N, tỉnh Phú Thọ (là anh trai của Vũ Quốc Q) để sửa chữa. Do không có linh kiện thay thế nên chị H để chiếc xe lại cửa hàng anh T3. Sau đó Q đến mượn chiếc xe để đi lại và sử dụng đi bán ma túy. Việc Q bán ma túy thì chị H và anh T3 không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị H quản lý.

Vật chứng hiện còn thu giữ gồm: 01 bì niêm phong số 306/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có lắp thẻ sim số 0942.870.498; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.400.000 đồng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh chờ xử lý.

Về tài sản của bị cáo: Qua xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra xác định hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị gì.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố bị cáo Vũ Quốc Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nh- bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quốc Q từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Q số tiền 1.400.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có lắp thẻ sim số 0942.870.498 và tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 306/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại phiên tòa Vũ Quốc Q đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 13/02/2018 và ngày 20/2/2018, Vũ Quốc Q đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Bùi Quang C - sinh năm 1987 ở khu 12, xã T, huyện N với số tiền 2.000.000đồng và đến ngày 03/3/2018, khi Q đang tàng trữ trên người 0,616 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vũ Quốc Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận và viện dẫn của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên..."

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Trước lần phạm tội này bị cáo Q đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, vì vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Q đã thu lời từ hành vi bán trái phép chất ma túy, cần truy thu để sung quỹ Nhà nước;

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có lắp thẻ sim số 0942.870.498 thu giữ của bị cáo Q xác định đã được bị cáo sử dụng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy, do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của bị cáo Q được xác định không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo Q, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Cần tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 306/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định.

Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

-Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Vũ Quốc Q 08 (Tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Quốc Q

2. *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của bị cáo Vũ Quốc Q số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có lắp thẻ sim số 0942.870.498;

- Trả lại cho bị cáo Q số tiền 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 306/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/7/2018 l- u hồ sơ)

3. *Về án phí:* Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Vũ Quốc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND T.Phú Thọ; H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh
- Công an H.Phù Ninh;
- UBND xã Tiên Phú;
- Sở T- pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Bình Phương